

Bản án số : 52/2017/HSST
Ngày 17/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Hội thẩm nhân dân :

Ông Đỗ Xuân Tính, Cán bộ văn hóa xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa

Ông Nguyễn Hạ Tuấn, Cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa - Thành phố Hà Nội tham gia phiên Tòa : Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 53/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo :

1. **ĐÀO VĂN Đ** - Sinh năm 1987; Giới tính : Nam; STQ : Thôn H, xã H, huyện U, TP Hà Nội; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 9/12; Con ông : Đào Văn Q (Đã chết); Con bà : Nguyễn Thị Y, sinh năm 1956; Vợ, con : Chưa có. Tiền án: Ngày 27/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2016, đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: Ngày 22/3/2016, bị Công an xã Hồng Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”, hình thức phạt tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) đến nay bị cáo chưa chấp hành. Nhân thân: Ngày 12/6/2009, bị chủ tịch UBND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh bắt buộc (thời hạn 24 tháng). Chấp hành xong ngày 29/01/2011. Danh chỉ bản số : 117 do Công an huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội lập ngày 09/5/2017. Bị cáo bị giam giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 09/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **ĐÀO VĂN G** - Sinh năm 1985; Giới tính : Nam; STQ : Thôn H, xã H, huyện U, TP Hà Nội; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 9/12; Con ông : Đào Văn Q (Đã chết); Con bà : Nguyễn Thị Y, sinh năm 1956; Vợ, con : Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân

thân: Ngày 25/6/2013, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 26 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2015 và Bản án (*Đến nay đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật*). Danh chỉ bản số : 118 do Công an huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội lập ngày 09/5/2017. Bị cáo bị giam giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Ứng Hòa từ ngày 09/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại** : Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1990; Trú tại : Xóm 3, thôn B, xã H, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Chị Phạm Thị B, sinh năm 1967, vắng mặt

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện U, TP Hà Nội, có mặt

+ Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1966, có mặt

+ Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1980, có mặt

+ Anh Đặng Phi L, sinh năm 1982, có mặt

Đều trú tại : Thôn B, xã H, huyện U, TP Hà Nội

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985, có mặt

+ Anh Đào Văn H, sinh năm 1981, có mặt

Đều trú tại : Thôn H, xã H, huyện U, TP Hà Nội

+ Anh Đinh Hồng N, sinh năm 1979, có mặt

+ Anh Nguyễn Thanh X, sinh 1985, có mặt

Đều trú tại : Thôn B, xã H, huyện U, TP Hà Nội

-**Nguyên đơn dân sự**: Ban công an xã H, huyện U, TP Hà Nội

Người đại diện : Ông Nguyễn Tiến D - Trưởng công an xã

NHÂN THẤY

Các bị cáo Đào Văn Đ và Đào Văn G bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố về hành vi phạm tội được tóm tắt như sau : Khoảng 8 giờ ngày 08/5/2017, Đào Văn Đ đến nhà anh Hoàng Văn S ở thôn B, xã H để chơi điện tử, nhưng anh S không có nhà. Do biết nhà anh S có gà chọi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ trèo qua tường vào trong vườn đến khu vực chuồng gà bắt được 01 con gà trống chọi rồi bán cho chị Phạm Thị B ở thôn N, xã Đ được 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày anh S phát hiện bị mất trộm nên đã đến Ban Công an xã H trình báo và giao nộp 01 USB có chứa đoạn VIDEO được trích trong Camera quay lại cảnh đối tượng vào trộm gà nhà mình. Khi xem đoạn Video, anh S đã nhận ra người trộm gà là Đào Văn Đ ở thôn H, xã H . Sau khi tiếp nhận tin báo từ phía anh S. Do Đ đã có tiền án, tiền sự cần phải triệu tập đến để làm việc ngay nên đồng chí Nguyễn Tiến D - Trưởng Công an xã H đã ký Giấy triệu tập đối với Đào Văn Đ, theo giấy đúng 12 h 30 phút ngày 08/5/2017 Đ phải đến Ban Công an xã để làm việc và phân công các đồng

chí Công an viên, gồm : Hoàng Minh T, Nguyễn Thanh X, Nguyễn Xuân H, Đào Văn H, Đặng Phi L, Đinh Hồng N và Nguyễn Huy H, do đồng chí T là Công an viên làm Tổ trưởng đến nhà triệu tập Đào Văn Đ.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Tổ công tác đến gia đình nhà Đào Văn Đ có các đồng chí Hoàng Minh T, Nguyễn Xuân H và Đào Văn H. Anh H giao giấy triệu tập cho Đ, Đ nhận và nói “*Các anh cứ về trước tý em lên*”, anh H nói “*Không được đi lên luôn làm cho xong đi*”. Do nghi ngờ việc Công an triệu tập lên về việc bắt trộm gà, nên Đ mang theo chiếc kéo (*rất ở cạp quần*). Khi đi ra đến sân thì Đ nói “*Cho em gặp thằng T em nói cái này*”, anh H và anh H nói “*Không được đi lên làm cho xong*”; Đ đi ra đến cổng thì thấy có thêm 02 đồng chí Công an viên ở bên ngoài thì Đ liền rút chiếc kéo và khua về các đồng chí Công an để chạy. Thấy vậy đồng chí H lùi lại, còn đồng chí H túm được tay cầm kéo của Đ rồi quật ngã Đ xuống đường và dùng khóa số 8 còng được một bên vào tay phải của Đ. Lúc này các đồng chí : Hoàng Minh T, Nguyễn Thanh X, Đào Văn H, Đặng Phi Đinh Hồng N và Nguyễn Huy H cũng xông vào bắt giữ Đ, thì Đào Văn G (*anh trai của Đ*) đang ngủ trên tầng II, thấy vậy G hai tay cầm 02 con dao đến gần và khua về phía lực lượng Công an xã và nói: “*Sao chúng mày đánh em tao, buông em tao ra không tao chém chết*”, bà Nguyễn Thị Y thấy vậy đã can ngăn ôm G lại, nhưng G vẫn khua dao về phía lực lượng Công an xã, nên một số đ/c Công an xã phải bỏ chạy. Riêng đồng chí H vẫn không ché Đ. Tuy nhiên, do sợ bị G dùng dao chém vào người, nên đồng chí H bỏ tay trái của mình ra, còn tay phải vẫn giữ phần còn lại của chiếc khóa số 8 trên tay Đ. Lúc này, Đ vùng ra được khỏi sự khống chế của đồng chí H rồi chạy tới rằng được một con dao trên tay của G và chém về phía đồng chí H và nói “*Anh H bỏ tay ra*”. Thấy vậy, đồng chí H bỏ dục tay lại, nên Đ đã bỏ chạy được cầm theo 01 dao và chiếc khóa số 8. Khi Đ chạy vào vườn nhà bà Ch ở gần đó, Đ đã rút con dao xuống vườn rồi trèo tường bỏ trốn ra dẽ Sông Đáy .Tại đây, Đ tự tháo được chiếc khóa số 8 và ném xuống Sông Đáy. Đến ngày 09/5/2017 thì Đ đến Công an huyện Ứng Hòa xin đầu thú và giao nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn*).

Ngày 09/5/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Lệnh bắt khẩn cấp số 07 đối với Đào Văn G để điều tra về hành vi “*Chống người thi hành công vụ*”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc kéo dài 22,5cm, lưỡi kéo dài 11cm, cán kéo bằng nhựa màu đỏ;
- 01 con dao phần lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, đầu bằng, bản rộng 9,5cm, lưỡi dao sắc, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3cm;
- 01 con dao bằng kim loại lưỡi dài 29,5cm, đầu bằng, bản rộng 4cm, dao một lưỡi, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm;
- Tiền việt nam: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do Định giao nộp;
- 01 giấy triệu tập;

- 01 USB được niêm phong;

Ngày 09/5/2017, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa quyết định trưng cầu định giá tài sản số 30 đối với con gà trống (*loại gà trống chọi*). Ngày 10/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: Con gà trống trên cân nặng 3.1 kg, có trị giá là 465.000đ.

Ngày 06/6/2017, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 37 đối với chiếc khóa số 8. Ngày 15/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: 01 chiếc khóa số 8 có trị giá là 130.000đ.

Tại bản cáo trạng số 50/CT - VKS, ngày 20/7/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố :

- Bị cáo Đào Văn Đ về các tội : Trộm cắp tài sản – theo khoản 1 Điều 138 và Chống người thi hành công vụ – Theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Đào Văn G về tội : Chống người thi hành công vụ – Theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, theo tội danh và điều khoản luật áp dụng, như đã nêu trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử : áp dụng khoản 1 Điều 138; khoản 1 Điều 257, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, từ 09 tháng 12 tháng tù về tội : Chống người thi hành công vụ, tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội trên. Áp dụng khoản 1 Điều 257 điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Văn G từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy : 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen, tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 con dao phàn lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, đầu bằng, bản rộng 9,5cm, lưỡi dao sắc, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3cm; 01 con dao bằng kim loại lưỡi dài 29,5cm, đầu bằng, bản rộng 4cm, dao một lưỡi, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do bị cáo Đ nộp tại Cơ quan Công an. Áp dụng Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Định phải trả Ban công an xã Hồng Quang 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*) trị giá chiếc khóa số 8. Về án phí áp dụng các Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và các tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là chứng cứ buộc tội cho bị cáo khác, phù hợp với lời trình bày của những người thi hành công vụ, liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Đào Văn Đ là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, do không có tiền tiêu sài, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên vào sáng ngày 08/5/2017 Đ đã trèo tường vào vườn nhà anh Hoàng Văn S ở thôn B, xã H, huyện U bắt trộm 01 con gà trống trời có trị giá 465.000đ (*Bốn trăm sáu mươi năm nghìn đồng*); sau khi anh S phát hiện bị mất trộm đã xem lại đoạn video do Camema ở nhà quay lại thì đã nhận ra Đào Văn Đ là người bắt trộm gà nên đã đem 01 USB chứa đoạn video trên đến Ban Công an xã H trình báo. Sau khi xem video trên, đồng chí Nguyễn Tiến D trưởng Công an xã biết Đ là đối tượng có tiền án, tiền sự cần thiết phải triệu tập ngay trong ngày để làm việc nên đã ký giấy triệu tập và phân công đồng chí T (*Làm Tổ trưởng*) cùng 06 đồng chí công an viên đến gia đình nhà Đ giao giấy và triệu tập Đ về Ban công an xã để làm việc. Tại đây Định đã chống đối không chấp hành giấy triệu tập và khi lực lượng Công an yêu cầu Đ về trụ ở Công an để làm việc thì Đ đã chống đối và dùng kéo đâm về các đồng chí Công an đang làm nhiệm vụ để tẩu thoát. Khi thấy Công an đang giữ được Định thì Đào Văn G (*Anh trai Đ*) đã hai tay cầm 02 con dao lao về phía các đồng chí đang làm nhiệm vụ khua và yêu cầu thả Đ ra làm các đồng chí Công an phải lùi lại và bỏ chạy, hơn thế nữa Đ còn giằng được dao chém đồng chí H để thoát thân, tổ công tác đã không thực hiện được nhiệm vụ được giao.

Bằng hành vi chiếm đoạt con gà có trị giá 465.000đ (*Bốn trăm sáu mươi năm nghìn đồng*) của Đào Văn Đ. Tuy giá trị tài sản dưới hai triệu đồng nhưng trước đó bị cáo đã có 01 tiền án : ngày 27/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và 01 tiền sự : Ngày 22/3/2016 bị Công an xã Hồng Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”, hình thức phạt tiền: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) đến nay Đ chưa chấp hành, đều chưa được xóa. Đối chiếu quy định pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội : Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, hành vi trên của bị cáo là yếu tố định tội nên không là tình tiết tăng nặng hay định khung hình phạt. Sau khi thực hiện hành phạm tội nêu trên thì bị phát hiện, Công an xã Hồng Quang đã triệu tập Đ để làm việc thì Đào Văn Đ và Đào Văn G đã dùng kéo, dao chống trả lực lượng Công an để trốn thoát làm cho tổ công tác không thực hiện được nhiệm vụ được giao, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội : Chống người thi hành công vụ; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi trộm cắp tài sản của Đào Văn Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi bị phát hiện, bị triệu tập Đào Văn Đ, Đào Văn G đã chống trả lực lượng Công an đã nêu trên hành vi này của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến việc thi hành nhiệm vụ của những người thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công; Ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương; các bị cáo đều có nhân thân xấu đều đã bị kết án phạt tù, khi chấp hành xong về địa phương không chịu khó tu tâm làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo, đủ để cải tạo các bị cáo và đảm bảo răn đe phòng ngừa chung Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy các bị cáo trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo, tỏ ăn năn hối cải; bị cáo Đ đã ra đầu thú, tài sản chiếm đoạt bị cáo định đã tác động đến bị cáo G (*Anh trai bị cáo Đ*) bồi thường khắc phục hậu quả đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét vai trò của từng bị cáo : Đối với hành vi Chống người thi hành công vụ xác định đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước nhưng tiếp nhận ý chí của nhau để cùng thực hiện hành vi, do đó các bị cáo có hình phạt tương đương nhau, khi Quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hai bị cáo là anh em ruột trong gia đình nên cần phân hóa hình phạt cho phù hợp.

Đối với các đồng chí Công an viên là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, ngày 08/5/2017 được cử đi làm nhiệm vụ, trong quá trình thực hiện đã bị Đ, G dùng kéo và dao khua phải bỏ chạy, không có đồng chí nào bị thương, không có yêu cầu gì nên không giải quyết trong vụ án.

Đối với chị Phạm Thị B đã mua con gà của Đào Văn Đ, khi mua chị Bính không biết đó là tài sản do Đ trộm cắp mà có và sau đã được bị cáo Đào Văn G chuộc lại theo giá đã mua là 300.000đ, nay chị B không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự :

- Tài sản bị cáo Đ trộm cắp là con gà đã được bị cáo G chuộc lại giao cho Cơ quan Công an để điều tra. Ngày 12/5/2017, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa quyết định xử lý vật chứng số 43 bằng hình thức trả lại tài sản cho anh Hoàng Văn S, anh S không có yêu nên không giải quyết.

- Đối với số tiền 300.000đ bị cáo G bỏ ra chuộc gà trả cho người bị hại thay cho bị cáo Đ, nay G không yêu cầu Đ phải trả lại.

- Về 01 chiếc khóa số 8 có trị giá là 130.000đ mà bị cáo Đ đã làm mất của Ban công an xã, cần buộc Đ phải thanh toán trả Ban công an xã Hồng Quang. Bị cáo Đ đã tự nguyện nộp tại Công an huyện Ứng Hòa số tiền 300.000đ cần bảo thủ để thanh toán khoản bồi thường trên, số còn lại trả bị cáo.

Về xử lý vật chứng : 01 chiếc kéo dài 22,5cm, lưỡi kéo dài 11cm, cán kéo bằng nhựa màu đỏ; 01 con dao phần lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, đầu bằng, bản rộng 9,5cm, lưỡi dao sắc, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3cm; 01 con dao bằng kim loại lưỡi dài 29,5cm, đầu bằng, bản rộng 4cm, dao một lưỡi, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm – Theo quy định tại các Điều 98, 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016. Các bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 và 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bồi những lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố :

- Bị cáo Đào Văn Đ phạm các tội : Trộm cắp tài sản và Chống người thi hành công vụ.

- Bị cáo Đào Văn G phạm tội : Chống người thi hành công vụ.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 138; khoản 1 Điều 257; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 50; Điều 53 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đào Văn Đ 08 (Tám) tháng tù về tội : Trộm cắp tài sản. 10 (Mười) tháng tù về tội : Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội trên, hình phạt chung buộc bị cáo Đào Văn Đ phải chấp hành là 18 (Mười tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (09/5/2017).

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đào Văn G 08 (Tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (09/5/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Buộc bị cáo Đào Văn Định phải bồi thường trả Ban công an xã H, huyện U, TP Hà Nội trị giá chiếc khóa số 8 là 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*), bảo thủ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bị cáo đã nộp (*Theo ủy nhiệm chi chuyển khoản đến kho bạc Nhà*

nước Ứng Hòa ngày 01/8/2017) để bảo đảm thi hành khoản tiền bồi thường trên, đối trừ trả lại bị cáo 170.000đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*).

3. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật hình sự; Điều 41 của Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm : 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen, tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 con dao phàn lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, đầu bằng, bản rộng 9,5cm, lưỡi dao sắc, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3cm; 01 con dao bằng kim loại lưỡi dài 29,5cm, đầu bằng, bản rộng 4cm, dao một lưỡi, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 3cm (*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng từ cơ quan Công an đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 02/8/2017*).

4. Về án phí : Căn cứ Điều 98; khoản 2 Điều 99 Bộ của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc các bị cáo Đào Văn Đ, Đào Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự : Các bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nguyên đơn dân sự (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đại diện cho nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo và những người có mặt. Kể từ ngày bản án được giao hợp lệ hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú đối với anh Hoàng Văn S và chị Phạm Thị B.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND, Công an, Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND xã Đội Bình, Hồng Quang;
- Lưu : Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Trung